

Số: 644 /CV-BV

Ô Môn, ngày 6 tháng 6 năm 2024

**BẢN CÔNG BỐ**

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: Sở Y Tế Thành Phố Cần Thơ.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẬN Ô MÔN**

Số giấy phép hoạt động: số 555/ SYT-GPHĐ Cơ quan cấp: Sở Y Tế Thành Phố Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2019.

Địa chỉ: số 83, đường cách mạng tháng 8, P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKII. Lê Minh Bạch.

Điện thoại liên hệ: 02923861946 Email: bvdkomon@gmail.com.

Căn cứ luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 01 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp số 87-BB/ĐU ngày 5 tháng 6 năm 2024 của Ban thường vụ Đảng về việc thống nhất kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp số 645/BV-KHTH của Ban Lãnh Đạo Mở rộng ngày 6 tháng 6 năm 2024 về việc thống nhất kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ (nội khoa, sản phụ khoa, ngoại khoa, nhi khoa) 12 tháng, Bác sĩ y học cổ truyền 12 tháng, Y sĩ đa khoa 9 tháng, Y sĩ y học cổ truyền 9 tháng, Điều dưỡng 6 tháng, Hộ sinh 6 tháng, Xét nghiệm y học 6 tháng, hình ảnh y học 6 tháng.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành (đính kèm phụ lục 1).

3. Các nội dung hướng dẫn thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: không.





4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ: Nội khoa (55 học viên), sản phụ khoa (15 học viên), ngoại khoa (15 học viên), nhi khoa (5 học viên).

- Bác sĩ y học cổ truyền: 20 học viên.

- Y sĩ đa khoa: 55 học viên.

- Y sĩ y học cổ truyền: 20 học viên.

- Xét nghiệm y học: 10 học viên.

- Hình ảnh y học: 10 học viên.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

- Trình độ đại học (Bác sĩ): 600.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.

- Trình độ cử nhân : 500.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.

- Trình độ cao đẳng: 400.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.

- Trình độ trung cấp: 300.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.

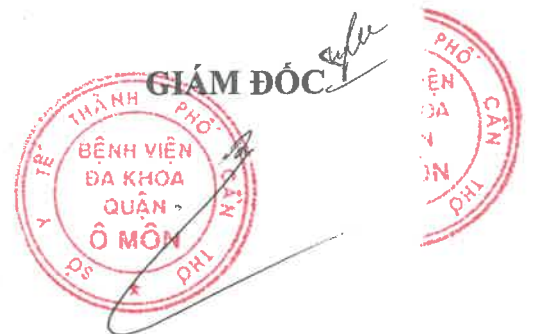
Đối với người thực hành đang làm việc tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn thì không thu phí thực hành.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Kế hoạch hướng dẫn thực hành, Quy trình đăng kí thực hành, Bảng kê chi tiết chi phí hướng dẫn thực hành và Nội dung khung chương trình hướng dẫn thực hành./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban giám đốc Bệnh Viện;
- Tổ CNTT (Đăng website bệnh viện);
- Lưu: VT, TCKT, HCQT-TCCB, KHTH.



**BSCK II. Lê Minh Bạch**



SỞ Y TẾ TP CẦN THƠ  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA Q. Ô MÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**Phụ lục 1**

**DANH SÁCH NGƯỜI HƯỞNG DẪN THỰC HÀNH**

(Kèm theo ban công bố số 644 /CV- BV ngày 06 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn)

STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Nội dung thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
1	Lê Minh Bạch	Chuyên khoa I, Nội tổng quát, Chuyên khoa II, quản lý y tế	001113/CT- CCHN	04/03/2013	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	Thực hành Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
2	Huỳnh Thanh Tuấn	Chuyên khoa I, Ngoại tổng quát	000452/CT- CCHN; 933/QĐ- BV;435/QĐ- SYT	20/05/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa Ngoại	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Ngoại	- Ngoại khoa
3	Vương Trung Lễ	Chuyên khoa I, Nội tổng quát	002317/CT- CCHN	08/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, nội khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
4	Hà Hữu Meo	Chuyên khoa I, Sân phụ khoa	2257/CT- CCHN;932/Q Đ- BV;431/QĐ- SYT	07/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa, GMHS	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa, GMHS	- Sản khoa
5	Đinh Tấn Phùng	Chuyên khoa I, Nhi khoa	000794/CT- CCHN	13/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi, hồi sức cấp cứu	- Nhi khoa
6	Nguyễn Hữu Tín	Chuyên khoa I, Nội tổng quát	004776/CT- CCHN	09/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, hồi sức cấp cứu	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
7	Nguyễn Thị Việt Nga	Chuyên khoa I, Nhi khoa	2323/CT- CCHN; 428/QĐ-SYT	08/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa



Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Nội dung thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
8	Lê Thị Bảo Trâm	Bác sĩ đa khoa	004619/CT-CCHN	20/03/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
9	Trần Nghĩa Trí	Chuyên khoa I, ngoại chấn thương chỉnh hình	1394/CT-CCHN	22/07/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - chấn thương chỉnh hình; Khám bệnh, chữa bệnh ngoại tổng quát	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chấn thương chỉnh hình; Khám bệnh, chữa bệnh ngoại tổng quát	- Ngoại khoa
10	Ngô Chí Nin	Chuyên khoa I, Ngoại tổng quát	004351/CT-CCHN	25/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, ngoại khoa	- Ngoại khoa
11	Phạm Hồng Hải	Chuyên khoa I, Sản phụ khoa	2279/CT-CCHN; QĐ 936/QĐ-BV	07/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	- Sản khoa
12	Hồ Lê Khánh Ngọc	Bác sĩ đa khoa	006661/CT-CCHN	18/09/2020	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	- Sản khoa
13	Cao Thị Hồng Yến	Bác sĩ đa khoa, định hướng đa liễu	00979/CT-CCHN	28/12/2012	Khám, chữa bệnh Nội khoa - Da liễu	Thực hành Khám, chữa bệnh Nội khoa - Da liễu	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
14	Lý Phạm Tuyết Linh	Chuyên khoa I, Nhi khoa	004240/CT-CCHN	30/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám, chữa bệnh đa khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
15	Trần Văn Minh	Chuyên khoa I, Nhiễm	0859/CT-CCHN	23/11/2012	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Thực hành Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
16	Nguyễn Lê Phạm Huỳnh	Chuyên khoa I, Nội tổng quát	0001674/CT-CCHN	25/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa

STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Nội dung thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
17	Nguyễn Văn Sáng	Bác sĩ Y học cổ truyền	0022205/CT- CCHN	05/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	- Bác sĩ y học cổ truyền - Y sĩ y học cổ truyền
18	Trần Lê Phương Khanh	Bác sĩ đa khoa	006435/CT- CCNH	03/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
19	Nguyễn Ngọc Thanh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2299/CT- CCHN	08/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	- Bác sĩ y học cổ truyền - Y sĩ y học cổ truyền
20	Lê Văn Dur	Bác sĩ Y học cổ truyền	0022203/CT- CCHN	05/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	- Bác sĩ y học cổ truyền - Y sĩ y học cổ truyền
21	Nguyễn Ngọc Quý	Điều dưỡng	002319/CT- CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
22	Lê Thị Thùy Như	Bác sĩ	004853/CT- CCHN; 681/QĐ-BV	11/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Nội	- Bác sĩ y học cổ truyền - Y sĩ y học cổ truyền
23	Đoàn Anh Huy	Bác sĩ	006741/CT- CCHN	27/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Nội khoa - Y sĩ đa khoa
24	Ngô Thị Kim Phương	Điều dưỡng	002325/CT- CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng



STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Nội dung thực hành	Đội tượng hướng dẫn thực hành
25	Lê Thị Thuý Hằng	Điều dưỡng	002308/CT-CCHN	23/09/2022	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
26	Lê Thị Minh Lý	Điều dưỡng	002302/CT-CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
27	Trần Thị Kim Hương	Điều dưỡng	002343/CT-CCHN	12/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
28	Ngô Văn Trọng	Điều dưỡng	002322/CT-CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
29	Lê Hoàng Việt	Điều dưỡng	002278/CT-CCHN	07/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
30	Trần Thị Kiều Oanh	Phụ sản	002267/CT-CCHN	09/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa về phụ sản - sơ sinh.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa về phụ sản - sơ sinh.	- Hộ sinh
31	Nguyễn Xuân Ngân	Phụ sản	002268/CT-CCHN	07/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa về phụ sản - sơ sinh.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa về phụ sản - sơ sinh.	- Hộ sinh



STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Nội dung thực hành	Đội tương hướng dẫn thực hành
32	Nguyễn Thị Bích Thủy	Điều dưỡng	002290/CT-CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
33	Lê Thanh Vũ	Điều dưỡng	002196/CT-CCHN	23/09/2022	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
34	Trương Thị Diễm	Điều dưỡng	002199/CT-CCHN	05/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
35	Lê Thanh Hậu	Điều dưỡng	002229/CT-CCHN	06/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
36	Nguyễn Thị Hồng Loan	Điều dưỡng	002293/CT-CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
37	Trần Thị Hồng Nhung	Điều dưỡng	003656/CT-CCHN	18/3/2015	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
38	Phạm Lâm Thu Trang	Điều dưỡng	002300/CT-CCHN	08/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng



*Handwritten signature*

STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Nội dung thực hành	Đối tượng hướng dẫn thực hành
39	Nguyễn Quốc Thanh	Điều dưỡng	002284/CT-CCHN	23/09/2022	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
40	Phan Thị Diễm Phượng	Điều dưỡng	002212/CT-CCHN	05/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa.	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.	- Điều dưỡng
41	Nguyễn Trọng Nghĩa	Xét nghiệm	001836/CT-CCHN	15/10/2013	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản	- Xét nghiệm y học
42	Huỳnh Hữu Sơn	Chẩn đoán hình ảnh	002254/CT-CCHN	07/11/2013	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về hình ảnh y học.	Thực hành các kỹ thuật thông thường về hình ảnh y học.	- Hình ảnh y học
43	Hà Chi Lăng	Chẩn đoán hình ảnh	002245/CT-CCHN	17/06/2021	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về hình ảnh y học.	Thực hành các kỹ thuật thông thường về hình ảnh y học.	- Hình ảnh y học
44	Tôn Hoàng Khải	Xét nghiệm y học	002249/CT-CCHN	16/06/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản	- Xét nghiệm y học

Số: 646 /KH-BVOM

Ô Môn, ngày 6 tháng 6 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**  
**tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 01 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản họp số 87-BB/ĐU ngày 5 tháng 6 năm 2024 của Ban thường vụ Đảng về việc thống nhất kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp số 645/BV-KHTH của Ban Lãnh Đạo Mở rộng ngày 6 tháng 6 năm 2024 về việc thống nhất kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024;

Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn xây dựng Kế hoạch Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024, như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

- Đảm bảo chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và an toàn cho người bệnh.
- Phù hợp với văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận chuyên môn liên quan đến y tế mà người thực hành đã được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam.
- Phù hợp với năng lực thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn của người thực hành theo chuyên khoa đăng ký và phù hợp với danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.



- Trang bị kiến thức, kỹ năng lâm sàng, rèn luyện tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng có nhu cầu thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề.

## **II. NỘI DUNG:**

### **1. Đối tượng:**

- Là người đã tốt nghiệp thuộc khối ngành sức khỏe bao gồm: Bác sĩ nội khoa, Bác sĩ sản khoa, Bác sĩ nhi khoa, Bác sĩ ngoại khoa, Bác sĩ y học cổ truyền, Y sĩ đa khoa, Y sĩ y học cổ truyền, Điều dưỡng, Hộ sinh, Xét nghiệm y học, Hình ảnh y học.

- Là cán bộ, viên chức phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe trong và ngoài đơn vị có nhu cầu thực hành.

### **2. Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh:**

- Nội dung thực hành, khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở chuẩn năng lực đã được Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

### **3. Thời gian thực hành:**

**3.1. Thời gian và nội dung thực hành đối với chức danh Bác sĩ (Nội khoa, Sản Phụ khoa, Nhi khoa, Ngoại khoa) là 12 tháng trong đó:**

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám chữa bệnh là: 09 tháng .

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là: 03 tháng;

**3.2. Thời gian thực hành đối với chức danh Y sĩ ( Y sĩ đa khoa, Y sĩ y học cổ truyền) là 09 tháng trong đó:**

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám chữa bệnh là : 06 tháng .

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là: 03 tháng;

**3.3. Thời gian thực hành đối với chức danh điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Xét nghiệm y học, hình ảnh y học) là 06 tháng trong đó:**

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám chữa bệnh là : 05 tháng .

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là: 01 tháng;

### **4. Thu phí thực hành:**

Căn cứ Biên bản cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng ngày 5 tháng 6 năm 2024 và Biên bản họp Ban lãnh đạo mở rộng ngày 6 tháng 6 năm 2024 về việc xin

ý kiến thống nhất với kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024 và bảng công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành.

Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn thực hiện thu phí như sau:

- Trình độ đại học (Bác sĩ): 600.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.
- Trình độ cử nhân: 500.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.
- Trình độ cao đẳng: 400.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.
- Trình độ trung cấp: 300.000đ/ 1 học viên/ 1 tháng.

Cơ cấu chi phí được chia như sau: (sau khi đã trừ thuế TNDN 5% doanh thu)

- Chi người hướng dẫn thực hành: 30%.
- Chi quản lý đào tạo (BGĐ và 4 phòng chức năng): 15%.
- Chi khoa tiếp nhận thực hành: 10%.
- Chi điện, nước (vật tư tiêu hao khác..): 15%
- Bệnh viện: 30%

Đối với người thực hành đang làm việc tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn thì không thu phí thực hành.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Phòng Kế hoạch tổng hợp-Vật tư thiết bị y tế:**

- Phối hợp với phòng Hành chính-Quản trị và Tổ chức cán bộ xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.

- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành Bệnh viện theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành không phải là nhân viên bệnh viện.

- Tham mưu các văn bản về tiếp nhận người thực hành, ký Hợp đồng thực hành và phân công người hướng dẫn thực hành.

- Phân công cán bộ kiểm tra, Giám sát, quản lý hoạt động chuyên môn của người thực hành.

- Tổng hợp các phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành, trình Ban Giám đốc cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành.

#### **2. Phòng Hành chính Quản trị và Tổ chức cán bộ.**

- Phối hợp với phòng Kế hoạch tổng hợp-Vật tư thiết bị y tế xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.

- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành Bệnh viện theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành là nhân viên bệnh viện.

- Báo cáo hằng năm về hoạt động hướng dẫn thực hành cho Sở Y tế.

- Bố trí chỗ để xe cho học viên đến thực hành lâm sàng tại Bệnh viện.

**3. Phòng Tài chính kế toán:** Thực hiện hạch toán, thu chi, thanh quyết toán theo chế độ quy định.

**4. Tổ Công nghệ thông tin:** Đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện.

**5. Các khoa Lâm sàng và Cận lâm sàng:**

- Tiếp nhận người thực hành khi có sự phân công.  
- Phân công cán bộ trực tiếp hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo đúng quy định.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn năm 2024. Ban Giám đốc Bệnh viện yêu cầu các khoa, phòng chuyên môn, cá nhân liên quan nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Phòng NVY Sở Y tế;
- Khoa/phòng trực thuộc BV;
- Lưu: VT; TCCB; ĐD, TCCB-HCQT; KHTH.



**BSCKII. Lê Minh Bạch**

SỞ Y TẾ TP CẦN THƠ  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẬN Ô MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 643 /BVOM-TCCB

Ô Môn, ngày 6 tháng 6 năm 2024

**QUY TRÌNH DĂNG KÝ THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẬN Ô MÔN**

**I. Cơ sở pháp lý:**

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh.*

*Căn cứ Thông tư số 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về việc Quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 01 tháng 01 năm 2023;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;*

**II. Thời gian và đối tượng:**

**2.1. Quy định chung:**

Theo điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh

"1. Người có văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề, phải qua thời gian thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây:



a) 12 tháng thực hành tại bệnh viện, việc nghiên cứu có gương bệnh (sau đây gọi chung là bệnh viện) đối với bác sỹ (Nội khoa, Sản Phụ khoa, Ngoại khoa, Nhi Khoa), Bác sỹ y học cổ truyền;

b) 09 tháng thực hành tại bệnh viện đối với y sỹ đa khoa, y sỹ y học cổ truyền;

c) 06 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với điều dưỡng viên, hộ sinh, kỹ thuật y (Xét nghiệm y học, Hình ảnh y học).

- Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Thời gian tập huấn này được tính vào tổng thời gian thực hành của người thực hành.

### III. Quy trình tiếp nhận thực hành.

Căn cứ Điều 7 của Nghị định số 96/2023/NĐ-CP tổ chức việc thực hành được thực hiện như sau:

Trình tự thực hiện	Nội dung thực hiện	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Hồ sơ thực hiện	Ghi chú
Bước 1	Người đăng ký thực hành đến phòng Hành chánh – Quản trị và Tổ chức cán bộ để đăng ký và xuất trình bằng tốt nghiệp tương ứng với chuyên ngành đăng ký cùng các giấy tờ liên quan khác	Người thực hành	Đơn đăng ký thực hành theo Mẫu 03 phụ lục 1	Kèm bản sao văn bằng chuyên môn, sơ yếu lý lịch, giấy khám sức khỏe
Bước 2	Phòng Hành chánh – Quản trị và Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ trình Ban giám đốc xem xét đơn đề nghị thực hành	Phòng HCQT&TCCB	Biên bản họp của Ban giám đốc và Phòng HCQT&TCCB	
Bước 3	1. Trường hợp Bệnh viện đồng ý tiếp nhận thực hành, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký hợp đồng thực hành với người thực hành; 2. Trường hợp bệnh viện không đồng ý tiếp nhận, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ra thông báo trả lời cho người đăng ký thực hành.	Phòng HCQT&TCCB	1. Hợp đồng thực hành theo Mẫu 04 phụ lục 1 2. Thông báo trả lời.	Kèm hồ sơ



			<p>1. Quyết định phân công hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 phụ lục 1</p> <p>2. Cấp nhật sanh đánh người hành nghề, người thực hành theo mẫu 05 phụ lục 1</p> <p>3. Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh chữa bệnh lên trang thông tin về quản lý hoạt động khám chữa bệnh.</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời lượng là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết)</p>	<p>- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa là 5 người thực hành trong cùng một thời điểm.</p> <p>- Người hướng dẫn thực hành phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có chứng chỉ hành nghề;</p> <p>b) Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành và có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.</p>
<p>Bước 4</p>	<p>Phòng Hành chính – Quản trị và Tổ chức cán bộ thông báo, chuyển hồ sơ đến Phòng Kế hoạch tổng hợp để phân công cán bộ hướng dẫn thực hành, thời gian thực hành đồng thời cập nhật danh sách đăng ký thực hành theo quy định (06 tháng/lần)</p>	<p>Phòng Kế hoạch tổng hợp</p>		
<p>Bước 5</p>	<p>Người đăng ký thực hành hoàn thành hồ sơ đăng ký, đến phòng Tài chính kế toán để đóng học phí và trở lại phòng Kế hoạch tổng hợp để nhận Quyết định phân công hướng dẫn thực hành.</p>	<p>Phòng Kế hoạch tổng hợp và Phòng Tài chính kế toán</p>	<p>Phiếu thu học phí</p>	

<p>Bước 6</p>	<p>Sau khi hoàn thành khóa thực hành, người hướng dẫn thực hành hoàn thành bản Nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành</p>	<p>Người hướng dẫn thực hành</p>	<p>Bản Nhận xét của người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 04</p>	<p>Trách nhiệm của người hướng dẫn thực hành:  a) Hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho người thực hành;  b) Nhận xét về kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình;  c) Đảm bảo an toàn cho người bệnh và chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành</p>
<p>Bước 7</p>	<p>Người thực hành hoàn thiện hồ sơ, gửi về phòng Hành chánh – Quản trị và Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, trình Ban giám đốc xem xét.</p>	<p>Người thực hành</p>	<p>1. Bản nhận xét của người hướng dẫn thực hành.  2. Bảng chấm công quá trình thực hành có xác nhận của người chấm công và lãnh đạo khoa.  3. Biên bản học lý thuyết</p>	<p>Hồ sơ gồm:  1. Bản đăng ký thực hành.  2. Hợp đồng thực hành.  3. Quyết định phân công hướng dẫn thực hành.  4. Bản nhận xét của người hướng dẫn thực hành.  5. Bảng chấm công quá trình thực hành.  6. Biên bản học lý thuyết</p>
<p>Bước 8</p>	<p>Phòng Hành chánh – Quản trị và Tổ chức cán bộ chuyển hồ sơ đến Phòng Kế hoạch tổng hợp Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành</p>	<p>Phòng Kế hoạch tổng hợp</p>	<p>Giấy xác nhận thực hành theo Mẫu 07 phụ lục 1</p>	<p>Hồ sơ gồm:  1. Bản đăng ký thực hành.  2. Hợp đồng thực hành.  3. Quyết định phân công hướng dẫn thực hành.  4. Bản nhận xét của người hướng dẫn</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>thực hành.</li> <li>5. Bảng chấm công quá trình thực hành.</li> <li>6. Biên bản học lý thuyết</li> <li>7. Giấy xác nhận thực hành.</li> </ul>
Bước 9	Lưu hồ sơ thực hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phòng Hành chính – quản trị và Tổ chức cán bộ.</li> <li>2. Phòng Kế hoạch tổng hợp.</li> </ul>	Hồ sơ hoàn chỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Bản đăng ký thực hành.</li> <li>2. Hợp đồng thực hành.</li> <li>3. Quyết định phân công hướng dẫn thực hành.</li> <li>4. Bản nhận xét của người hướng dẫn thực hành.</li> <li>5. Bảng chấm công quá trình thực hành.</li> <li>6. Biên bản học lý thuyết</li> <li>7. Giấy xác nhận thực hành.</li> </ul>

**Nơi nhận:**

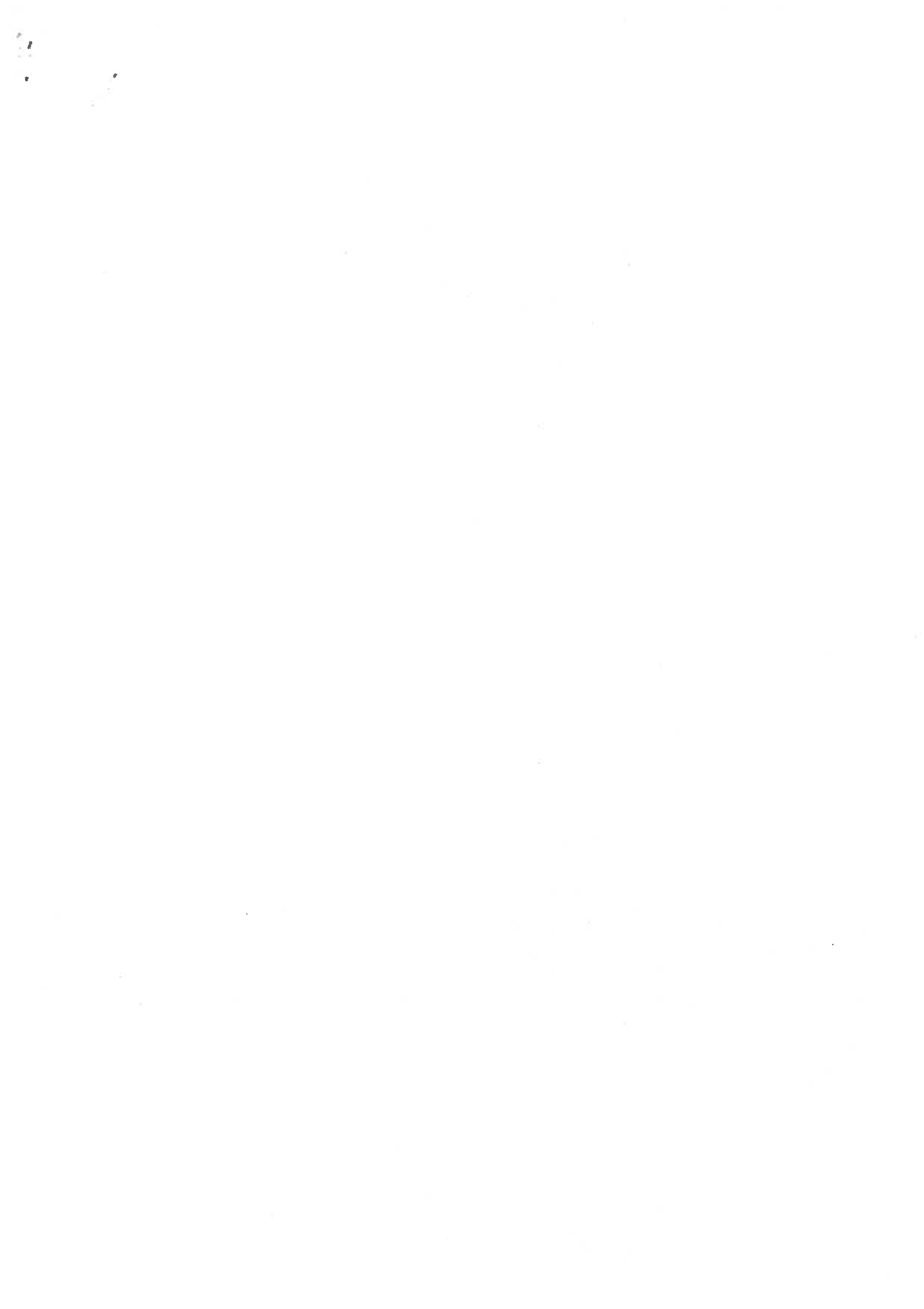
- Sở Y tế TPCT (b/c);
- Ban giám đốc Bệnh viện;
- CNTT (Trang Web Bệnh viện);
- Lưu: VT, KHHTH.

**GIÁM ĐỐC**



**BSCKII. Lê Minh Bạch**





SỞ Y TẾ TP CẦN THƠ  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA Q. Ô MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

(Kèm theo bản công bố số 644 /CV- BV ngày 6 tháng 6 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn)

STT	Đối tượng	Số tiền học phí	Ghi chú
1	<ul style="list-style-type: none"><li>Bác sĩ (Nội khoa, Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Nhi khoa)</li><li>Bác sĩ y học cổ truyền</li></ul>	600.000 đồng/ học viên/ tháng	
2	<ul style="list-style-type: none"><li>Cử nhân điều dưỡng</li><li>Cử nhân hộ sinh</li><li>Cử nhân Xét nghiệm y học</li><li>Cử nhân Hình ảnh y học</li></ul>	500.000 đồng/ học viên/ tháng	<ul style="list-style-type: none"><li>Học viên có thể thanh toán bằng tiền mặt, quét thẻ hoặc chuyển khoản.</li></ul>
3	<ul style="list-style-type: none"><li>Cao đẳng điều dưỡng</li><li>Cao đẳng hộ sinh</li><li>Cao đẳng Xét nghiệm y học</li><li>Cao đẳng Hình ảnh y học</li></ul>	400.000 đồng/ học viên/ tháng	<ul style="list-style-type: none"><li>Thanh toán 1 lần cho toàn khóa học</li></ul>
4	<ul style="list-style-type: none"><li>Y sĩ đa khoa</li><li>Y sĩ y học cổ truyền</li><li>Trung cấp Điều dưỡng</li><li>Trung cấp Hộ sinh</li><li>Trung cấp Xét nghiệm y học</li><li>Trung cấp Hình ảnh y học trung cấp</li></ul>	300.000 đồng/ học viên/ tháng	



2/1

## 1. CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Dành cho đối tượng Bác sĩ (Nội khoa, Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Nhi khoa), Bác sĩ y học cổ truyền,)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐỊNH MỨC	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
<b>A</b>	<b>DOANH THU</b>	HV/ tháng	1	600.000	600.000	- Học viên có thẻ thanh toán
<b>B</b>	<b>THUẾ TNDN (5% DOANH THU)</b>	HV/ tháng			30.000	bằng tiền mặt,
<b>C</b>	<b>CHI PHÍ</b>	HV/ tháng	1	399.000	399.000	quẹt thẻ hoặc
1	Chi người hướng dẫn thực hành	HV/ tháng	1	171.000	171.000	chuyển khoản
2	Chi quản lý đào tạo (BGĐ + 4 phòng chức năng)	HV/ tháng	1	85.500	85.500	- Thanh toán
3	Chi khoa tiếp nhận thực hành	HV/ tháng	1	57.000	57.000	1 lần cho toàn
4	Chi điện, nước, vật tư tiêu hao khác...	HV/ tháng	1	85.500	85.500	khóa học
<b>D</b>	<b>THU NHẬP SAU THUẾ</b>	HV/ tháng			171.000	

## 2. CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Dành cho đối tượng cử nhân điều dưỡng, cử nhân hộ sinh, cử nhân xét nghiệm y học, cử nhân hình ảnh y học)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐỊNH MỨC	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
<b>A</b>	<b>DOANH THU</b>	HV/ tháng	1	500.000	500.000	- Học viên có thẻ thanh toán
<b>B</b>	<b>THUẾ TNDN (5% DOANH THU)</b>	HV/ tháng			25.000	bằng tiền mặt,
<b>C</b>	<b>CHI PHÍ</b>	HV/ tháng	1	332.500	332.500	quẹt thẻ hoặc
1	Chi người hướng dẫn thực hành	HV/ tháng	1	142.500	142.500	chuyển khoản
2	Chi quản lý đào tạo (BGĐ + 4 phòng chức năng)	HV/ tháng	1	71.250	71.250	- Thanh toán
3	Chi khoa tiếp nhận thực hành	HV/ tháng	1	47.500	47.500	1 lần cho toàn
4	Chi điện, nước, vật tư tiêu hao khác...	HV/ tháng	1	71.250	71.250	khóa học
<b>D</b>	<b>THU NHẬP SAU THUẾ</b>	HV/ tháng			142.500	

### 3. CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Dành cho đối tượng cao đẳng điều dưỡng, cao đẳng hộ sinh, cao đẳng xét nghiệm y học, cao đẳng hình ảnh y học)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐỊNH MỨC	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
A	DOANH THU	HV/ tháng	1	400.000	400.000	- Học viên có thẻ thanh toán
B	THUẾ TNDN (5% DOANH THU)	HV/ tháng			20.000	bảng tiền mặt,
C	CHI PHÍ	HV/ tháng	1	266.000	266.000	quẹt thẻ hoặc
1	Chi người hướng dẫn thực hành	HV/ tháng	1	114.000	114.000	chuyển khoản
2	Chi quản lý đào tạo (BGD + 4 phòng chức năng)	HV/ tháng	1	57.000	57.000	- Thanh toán
3	Chi khoa tiếp nhận thực hành	HV/ tháng	1	38.000	38.000	1 lần cho toàn
4	Chi điện, nước, vật tư tiêu hao khác...	HV/ tháng	1	57.000	57.000	khóa học
D	THU NHẬP SAU THUẾ	HV/ tháng			114.000	

### 4. CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Dành cho đối tượng trung cấp điều dưỡng, trung cấp hộ sinh, trung cấp Xét nghiệm y học, trung cấp Hình ảnh y học, y sĩ y học cổ truyền, y sĩ đa khoa)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐỊNH MỨC	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
A	DOANH THU	HV/ tháng	1	300.000	300.000	- Học viên có thẻ thanh toán
B	THUẾ TNDN (5% DOANH THU)	HV/ tháng			15.000	bảng tiền mặt,
C	CHI PHÍ	HV/ tháng	1	199.500	199.500	quẹt thẻ hoặc
1	Chi người hướng dẫn thực hành	HV/ tháng	1	85.500	85.500	chuyển khoản
2	Chi quản lý đào tạo (BGD + 4 phòng chức năng)	HV/ tháng	1	42.750	42.750	- Thanh toán
3	Chi khoa tiếp nhận thực hành	HV/ tháng	1	28.500	28.500	1 lần cho toàn
4	Chi điện, nước, vật tư tiêu hao khác...	HV/ tháng	1	42.750	42.750	khóa học
D	THU NHẬP SAU THUẾ	HV/ tháng			85.500	

